

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2021/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986.

Trú tại: Xóm 4, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Chu Văn K, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm 4, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lộc và anh Chu Văn Kiên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị L và anh Chu Văn K thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thoả thuận giao 02 con chung Chu Nguyễn Phương Kh, sinh ngày 05/12/2010 và Chu Nguyễn Tiến Ph, sinh ngày 04/12/2014 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K

có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 05 năm 2021 cho đến lúc các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh K có quyền và nghĩa vụ đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận chị L nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D, trả lại cho chị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số AA/2020/0001982 ngày 22 tháng 4 năm 2021. Anh K phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục T.H.A DS huyện D;
- UBND xã T, huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm